



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
THỦY ĐIỆN GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số **114**/2020/CV-GHC  
“V/v: Giải trình chênh lệch  
KQKD 6 tháng 2020”

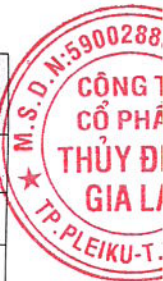
Gia Lai, ngày **14** tháng 08 năm 2020

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.**

- Tên tổ chức đăng ký giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN GIA LAI**
- Mã chứng khoán : **GHC**
- Địa chỉ trụ sở chính : **114 Trường Chinh, P. Phù Đổng, TP Pleiku, T.Gia Lai**
- Điện thoại : **02693.830013** Fax: **02693.830013**
- Email : **[thuydiengialai@gmail.com](mailto:thuydiengialai@gmail.com)**
- Website : **[www.ghc.vn](http://www.ghc.vn)**

Lời đầu tiên Công ty Cổ phần Thủy điện Gia Lai gửi tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội lời chào trân trọng nhất và xin giải trình về chênh lệch Kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm 2020 so với cùng kỳ năm trước, nguyên nhân chủ yếu là do các yếu tố sau:

Chỉ tiêu	Mã số	TM	6 tháng kết thúc ngày 30/6 năm		Tỷ lệ
			Năm nay	Năm trước	
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1	VI.17	126.215.581.831	88.343.235.287	143%
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	2				
3. Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV	10		126.215.581.831	88.343.235.287	143%
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.18	50.955.274.555	29.912.626.099	170%
<b>5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và CCDV</b>	<b>20</b>		<b>75.260.307.276</b>	<b>58.430.609.188</b>	<b>129%</b>
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.19	912.413.578	83.463.718	1093%
7. Chi phí tài chính	22	VI.20	31.495.160.564	7.460.249.565	422%
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		31.495.160.564	7.160.574.779	440%
8. Chi phí bán hàng	25				
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.24	3.172.300.412	2.970.909.872	107%
<b>10 Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>30</b>		<b>41.505.259.878</b>	<b>48.082.913.469</b>	<b>86%</b>
11. Thu nhập khác	31	VI.21	50.903.790	396.149.731	13%
12. Chi phí khác	32	VI.22	10.167	73.273.884	0%
<b>13. Lợi nhuận khác</b>	<b>40</b>		<b>50.893.623</b>	<b>322.875.847</b>	<b>16%</b>
<b>14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>50</b>		<b>41.556.153.501</b>	<b>48.405.789.316</b>	<b>86%</b>
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.25	1.639.692.652	3.444.295.381	48%
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52				
<b>17. Lợi nhuận sau thuế TNDN</b>	<b>60</b>		<b>39.916.460.849</b>	<b>44.961.493.935</b>	<b>89%</b>



- + Doanh thu bán điện 6 tháng đầu năm 2020 tăng 37,87 tỷ đồng tương ứng với tỷ lệ tăng 43% so với cùng kỳ năm 2019, nguyên nhân doanh thu của hoạt động điện mặt trời Hàm Phú 2 tăng 184,3% so với cùng kỳ năm 2019 vì năm 2019 dự án Hàm Phú 2 hoàn thành đưa vào vận hành thương mại ghi nhận doanh thu trong cuối tháng 4 năm 2019. Doanh thu hoạt động thủy điện giảm chỉ bằng 64,86% so với cùng kỳ do thời tiết khô hạn kéo dài, lượng nước không đủ để vận hành 2 nhà máy thủy điện H'Chan, H'Mun.
- + Doanh thu hoạt động tài chính 6 tháng đầu 2020 tăng 0,83 tỷ, tương ứng tỷ lệ tăng 993% so với cùng kỳ do Công ty sử dụng nguồn vốn nhàn rỗi để gửi tiết kiệm có kỳ hạn và cho vay ngắn hạn.
- + Giá vốn tăng 21,04 tỷ đồng tương ứng với tỷ lệ tăng 70% so với cùng kỳ 2019, do ghi nhận chi phí giá vốn Nhà máy Điện mặt trời Hàm Phú 2 tương ứng với doanh thu bán điện.
- + Bên cạnh đó thì chi phí lãi vay cũng tăng 24,03 tỷ đồng tương ứng với tỷ lệ tăng 322% so với cùng kỳ năm 2019 do ghi nhận chi phí lãi vay đầu tư dự án Hàm Phú 2.
- Từ các yếu tố trên đã làm cho Lợi nhuận sau thuế TNDN của 6 tháng 2020 giảm 11% so với cùng kỳ năm trước.

Công ty cổ phần Thủy điện Gia Lai kính báo cáo và cam kết nội dung giải trình trên là đúng sự thật.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu TH.

GIÁM ĐỐC CÔNG TY 



**Ngô Trường Thành**

